TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TT** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2024/QĐST-HNGĐ	*TT, ngày 18 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 121/TLST- HNGĐ ngày 13/6/2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Tô Hồng L**, sinh năm 1990; HKTT: Khu phố P, phường X, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh **Bùi Ngọc T**, sinh năm 1986; HKTT: Khu phố P, phường X, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hònghội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/7/2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Hồng L và anh Bùi Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Tô Hồng L và anh Bùi Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Con chung: Chị Tô Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Bùi Trí Đ, sinh ngày 03/01/2010; Bùi Thảo Tâm Th, sinh ngày 21/8/2014; Bùi Thảo Lan H, sinh ngày 30/9/2020. Sau khi ly hôn, anh T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Ngọc T có nghĩa vụ đóng góp cho chị Tô Hồng L 05(*năm*) triệu đồng/tháng/3 con. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2024 đến khi 3 con chung đủ 18 tuổi.

- Tài sản chung và nợ chung: Không đề nghị toà án giải quyết.

- Án phí: Chị Tô Hồng L tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số BLTU/23/0003412 ngày 13/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Đương sự;
- VKS và THADS thị xã TT;
- UBND phường X
(KH số 86 ngày 29/12/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Thị Minh Nguyệt